

BỘ NỘI VỤ
Số: 133/2005/QĐ-BNV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Về việc phê duyệt bản Điều lệ Hiệp hội Quỹ tín dụng nhân dân Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/05/1957 quy định về quyền lập Hội;
Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/05/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;
Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/07/2003 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;
Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội Quỹ tín dụng nhân dân Việt Nam và của Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ của Hiệp hội Quỹ tín dụng nhân dân Việt Nam đã được Đại hội thành lập thông qua ngày 08 tháng 10 năm 2005.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hiệp hội Quỹ tín dụng nhân dân Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

ĐIỀU LỆ

HIỆP HỘI QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN VIỆT NAM

(Kèm theo Quyết định số 133/2005/QĐ-BNV do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ký
ngày 14 tháng 12 năm 2005 về việc phê duyệt Điều lệ Hiệp hội Quỹ tín dụng nhân
dân Việt Nam)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng

- Tên gọi: Hiệp hội Quỹ Tín dụng Nhân dân Việt Nam (viết tắt là Hiệp hội QTDND Việt Nam).
- Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là: Vietnam Association of People's Credit Fund (viết tắt là VAPCF).
- Hiệp hội được chọn biểu tượng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hiệp hội QTDND Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hiệp hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp tự nguyện của các QTDND nhằm mục đích tập hợp, động viên các hội viên hợp tác, hỗ trợ nhau trong hoạt động; hoạt động thường xuyên, không vụ lợi nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên, đồng thời tổ chức liên kết giữa các hội viên nhằm hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, góp phần đảm bảo cho hệ thống QTDND hoạt động an toàn, lành mạnh và phát triển bền vững, qua đó góp phần thực thi chính sách tiền tệ, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Điều 3. Áp dụng luật, tư cách, con dấu, tài khoản

Hiệp hội hoạt động theo pháp luật Việt Nam và luật pháp quốc tế mà Nhà nước Việt Nam tham gia hoặc công nhận. Hiệp hội có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Lĩnh vực, phạm vi hoạt động, trụ sở chính

Hiệp hội hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng, có phạm vi hoạt động trong cả nước và có trụ sở chính đặt tại thủ đô Hà Nội.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

Hiệp hội được tổ chức và hoạt động theo Điều lệ này và các quy định khác của pháp luật theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Chương II

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA HIỆP HỘI

Điều 6. Quyền và trách nhiệm

1. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn hội viên thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực hoạt động QTDND.
2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ có liên quan đến hoạt động của hệ thống QTDND và của Hiệp hội.
3. Bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các QTDND hội viên, của Hiệp hội trong các hoạt động nói chung và trong tranh chấp thương mại nói riêng, hòa giải các mâu thuẫn, tranh chấp giữa các QTDND hội viên.
4. Làm đầu mối phối hợp liên kết và thúc đẩy liên doanh, liên kết giữa các QTDND hội viên vì lợi ích của từng QTDND hội viên và của cả hệ thống QTDND, hỗ trợ các QTDND hội viên trong việc chuyển giao công nghệ, kinh nghiệm quản lý, xúc tiến các hoạt động của QTDND.
5. Phổ biến, trao đổi kinh nghiệm, tổ chức tập huấn, đào tạo nghiệp vụ cho các QTDND hội viên. Thực hiện nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ và quản lý trong lĩnh vực QTDND.
6. Cung cấp thông tin cần thiết cho hội viên, tuyên truyền và trao đổi thông tin, kinh nghiệm về QTDND.
7. Thành lập và quản lý, chi hội, văn phòng đại diện, các tổ chức, đơn vị trực thuộc và quỹ an toàn theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo cho hệ thống QTDND phát triển an toàn, hiệu quả và bền vững.
8. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động của QTDND và của Hiệp hội theo quy định của pháp luật, phản ánh nguyện vọng, đề xuất của hội viên và kiến nghị với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về các vấn đề liên quan đến QTDND và Hiệp hội.
9. Phối hợp với các tổ chức, cơ quan có liên quan nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ của Hiệp hội. Thực hiện công tác tư vấn, phản biện các vấn đề thuộc lĩnh vực QTDND theo đề nghị của các tổ chức, cá nhân.

10. Được gây quỹ của Hiệp hội trên cơ sở phí đóng góp của hội viên và các nguồn thu từ các hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động. Được tiếp nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của Nhà nước, tổ chức và cá nhân trong, ngoài nước theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện các mối quan hệ hợp tác quốc tế, đại diện cho các hội viên gia nhập các tổ chức hội, liên minh quốc tế và khu vực hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến QTDND theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nghĩa vụ của Hiệp hội

1. Hoạt động của Hiệp hội phải tuân thủ pháp luật và Điều lệ này.

2. Hiệp hội có nghĩa vụ thực hiện tốt các quyền và trách nhiệm của Hiệp hội nhằm phục vụ cho lợi ích của các hội viên và của Hiệp hội.

3. Hiệp hội chịu sự quản lý Nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

4. Khi lập văn phòng đại diện phải xin phép Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt trụ sở văn phòng đại diện và phải báo cáo bằng văn bản với Bộ Nội vụ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

5. Khi thay đổi Chủ tịch, Phó chủ tịch, Tổng thư ký của Hiệp hội; thay đổi trụ sở hoặc thay đổi, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Hiệp hội phải báo cáo với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bộ Nội vụ.

6. Việc lập các pháp nhân thuộc Hiệp hội phải theo đúng quy định của pháp luật phải báo cáo với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bộ Nội vụ.

7. Chấp hành sự hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong việc tuân thủ pháp luật nói chung và các quy định về hoạt động của hội nghề nghiệp nói riêng.

8. Danh sách hội viên, chi hội, văn phòng đại diện, các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hiệp hội, các chứng từ về tài chính của Hiệp hội, biên bản các cuộc họp ban lãnh đạo Hiệp hội được lập thành hồ sơ và lưu giữ tại trụ sở Hiệp hội.

9. Trước khi tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 30 ngày, Hiệp hội phải có văn bản báo cáo Bộ Nội vụ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
10. Hàng năm, Hiệp hội phải báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động của Hiệp hội với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Nội vụ.
11. Kinh phí thu được từ phí đóng góp của hội viên, các nguồn thu từ các hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật và các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức và cá nhân trong, ngoài nước theo quy định của pháp luật phải dành cho hoạt động của Hiệp hội theo quy định của Điều lệ, không được chia cho hội viên.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên chính thức

Các QTDND cơ sở, QTDND Trung ương và các tổ chức, cá nhân Việt Nam tán thành Điều lệ này, tự nguyện và có đơn xin gia nhập, được Ban Chấp hành Hiệp hội chấp nhận, đều được trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội.

Điều 9. Hội viên liên kết và hội viên danh dự

1. Hội viên liên kết: Các tổ chức và cá nhân hoạt động tại Việt Nam có nguyện vọng, nhưng chưa mong muốn hoặc chưa đủ điều kiện trở thành hội viên chính thức, tự nguyện và có đơn xin gia nhập, được Ban Chấp hành Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên liên kết.

2. Hội viên danh dự: Các tổ chức, cá nhân Việt Nam có uy tín, kinh nghiệm, có đóng góp tích cực cho Hiệp hội, được Ban Chấp hành Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên danh dự.

3. Hội viên liên kết và hội viên danh dự được tham gia các hoạt động và Đại hội của Hiệp hội nhưng không được tham gia ứng cử, đề cử vào các chức danh lãnh đạo của Hiệp hội.

Điều 10. Kết nạp hội viên

Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn gia nhập Hiệp hội, Ban Chấp hành Hiệp hội phải xem xét, trả lời tổ chức nộp đơn gia nhập về việc chấp thuận hay không chấp thuận cho gia nhập Hiệp hội. Trường hợp không chấp thuận, Ban chấp